

# Against Account - Tài khoản đối ứng

**Against Account** trong **General Ledger(Sổ cái)** của **VHTerp** là trường dùng để chỉ tài khoản đối ứng trong một bút toán kế toán. Nó cho biết bút toán này được ghi nhận để đối ứng với tài khoản nào, giúp người dùng dễ dàng truy vết và phân tích mối quan hệ giữa các giao dịch.

## Ý nghĩa của "Against Account":

### 1. Xác định tài khoản đối ứng:

- Trường này ghi rõ tài khoản đối ứng của một bút toán cụ thể trong sổ cái.
- Ví dụ: Nếu ghi nợ vào tài khoản **Bank Account**, thì tài khoản đối ứng có thể là **Accounts Receivable** (nếu thanh toán hóa đơn) hoặc **Sales** (nếu ghi nhận doanh thu).

### 2. Hỗ trợ truy vết giao dịch:

- Dễ dàng tra cứu tài khoản nào liên quan đến giao dịch.
- Ví dụ: Một khoản chi từ **Cash Account** sẽ ghi rõ tài khoản đối ứng là **Expense Account**, giúp nhanh chóng kiểm tra lý do chi phí.

### 3. Phân tích dòng tiền và công nợ:

- Dễ dàng theo dõi dòng tiền ra/vào hoặc các khoản công nợ liên quan đến một giao dịch.

## Ví dụ cụ thể:

### Trường hợp 1: Ghi nhận doanh thu từ hóa đơn bán hàng (Sales Invoice)

- Giao dịch:
  - Ghi nợ: Accounts Receivable (10,000,000 VND)**
    - Against Account:** Sales (Doanh thu này được đối ứng với tài khoản doanh thu).
  - Ghi có: Sales (10,000,000 VND)**
    - Against Account:** Accounts Receivable (Khoản doanh thu này đối ứng với tài khoản công nợ phải thu).

## Trường hợp 2: Thanh toán hóa đơn (**Payment Entry**)

- Giao dịch:
  - Ghi nợ: Bank Account (10,000,000 VND)**
    - Against Account:** Accounts Receivable (Khoản tiền gửi vào tài khoản ngân hàng đối ứng với công nợ phải thu).
  - Ghi có: Accounts Receivable (10,000,000 VND)**
    - Against Account:** Bank Account (Khoản công nợ này được thanh toán từ tài khoản ngân hàng).

## Trường hợp 3: Chi phí vận hành

- Giao dịch:
  - Ghi nợ: Office Supplies Expense (2,000,000 VND)**
    - Against Account:** Cash Account (Khoản chi phí này được thanh toán từ tài khoản tiền mặt).
  - Ghi có: Cash Account (2,000,000 VND)**
    - Against Account:** Office Supplies Expense (Tiền mặt được giảm do chi phí văn phòng).

# Mục đích sử dụng "Against Account" trong General Ledger:

### 1. Kiểm tra tính hợp lệ của giao dịch:

- Xác minh xem bút toán kế toán có liên kết đúng với tài khoản đối ứng không.
- Ví dụ: Tài khoản ngân hàng có giao dịch ghi có, thì tài khoản đối ứng phải là công nợ, doanh thu, hoặc khoản mục hợp lý khác.

### 2. Truy vết giao dịch nhanh hơn:

- Giúp kế toán hoặc kiểm toán viên dễ dàng kiểm tra nguồn gốc và mối liên hệ giữa các giao dịch.

### 3. Hỗ trợ báo cáo tài chính:

- Cung cấp thông tin rõ ràng về dòng tiền, công nợ, doanh thu, và chi phí, giúp tạo báo cáo chính xác hơn.

Phiên bản #1

Được tạo 7 tháng 1 2025 09:46:40 bởi Đỗ Ngọc Tú

Được cập nhật 7 tháng 1 2025 09:49:27 bởi Đỗ Ngọc Tú